

Bản án số: 624/2018/HS-PT
Ngày 14-9-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Duy Nhiệm;

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân;
Ông Võ Hồng Sơn.

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhật Phương, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội: Ông Lê Minh Cường, Kiểm sát viên.

Ngày 14/9/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 254/TLHS-PT ngày 22/3/2018 do có kháng cáo của bị cáo Bùi Thị M đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2018/HS-ST ngày 08/01/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Bùi Thị M, tên gọi khác: Không; sinh năm 1972; ĐKKHKT và chỗ ở: Số nhà A, ngõ T, phường A, quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Bùi Văn N và bà: Nguyễn Thị Ng; bị cáo có chồng: Mai Tiến Đ; con: Có hai con, con lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27/3/2017 đến ngày 03/5/2017 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- Bị cáo không kháng cáo: Hoàng Thị Lan H, sinh năm 1974; nơi ĐKTT: Số nhà B, đường P, phường L, quận L, thành phố Hải Phòng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mối quan hệ từ trước nên Trần Hữu S biết Bùi Thị M là người bán xổ số, đồng thời là người bán lô đề tại thành phố Hải Phòng nên Sơn đã đánh bạc với Bùi Thị M bằng cách mua số đề, số lô, xiên; căn cứ kết quả xổ số miền bắc để làm căn cứ để xác định thắng thua. Đối với số đề là hai số cuối của giải đặc biệt, nếu trúng được trả thưởng gấp 70 lần số tiền bỏ ra đánh (1.000đ được 70.000đ); lô là hai số cuối của tất cả các giải xổ số miền bắc, nếu trúng sẽ được trả thưởng số tiền gấp 3,5 lần số tiền đánh; xiên là cặp số gồm hai đến ba chữ số được tính theo số cuối của tất cả các giải xổ số, nếu trúng sẽ được trả thưởng gấp 10 lần số tiền đánh. Cách thức đánh là Trần Hữu S nhắn tin các số cần đánh, số tiền và hình thức vào số máy điện thoại của bị cáo M; trong ngày 27/3/2017, Trần Hữu S đã nhắn tin cho Bùi Thị M để đánh số đề, số lô, xiên tổng số tiền là 923.000.000đ (chín trăm hai ba triệu đồng) và Trần Hữu S đã trúng 1.350.000.000đ (một tỷ ba trăm năm mươi triệu đồng). Như vậy, tổng số tiền bị cáo M và Trần Hữu S dùng để đánh bạc trong ngày 27/3/2017 là 2.273.000.000 (hai tỷ, hai trăm bảy ba triệu đồng), Trần Hữu S được hưởng lợi 427.000.000đ. Tuy nhiên, giữa bị cáo M và Trần Hữu S chưa kịp thanh toán cho nhau thì đã bị bắt giữ.

Đối với Bùi Thị M, sau khi nhận tin nhắn đánh lô, đề từ Trần Hữu S bị cáo ghi các con số lô, đề và số tiền tương ứng vào các tờ giấy chia thành 04 bảng lô, đề; điện thoại đọc các số đề và số tiền tương đương sau đó chuyển lô, đề cho 04 người gồm: Hoàng Thị Lan H với số tiền 214.000.000đ; Vũ Thị H1; Nguyễn Thị P và đối tượng tên H3 (chưa rõ lai lịch, địa chỉ). Sau đó M nhờ con gái Mai Thị Th chụp ảnh lại các bảng đề và chuyển hình ảnh các số lô, đề đó qua Zalo cho 04 người trên. Tuy nhiên, dữ liệu đã bị xóa hết nên không xác định được số tiền đánh bạc cụ thể.

Sau khi nhận bảng lô đề từ Bùi Thị M qua Zalo, Hoàng Thị Lan H chuyển tiếp toàn bộ bảng đề cho Mai Thị H4; so với kết quả xổ số ngày 27/3/2017 thì bảng đề bị cáo M chuyển cho Hoàng Thị Lan H thì M trúng lô, đề với số tiền 430.000.000đ. Ngoài ra, Bùi Thị M và Hoàng Thị Lan H thỏa thuận M sẽ được hưởng 2% trên tổng số tiền đánh của Trần Hữu S là 18.460.000đ, M sẽ chuyển cho Hương hưởng lợi 1% trong tổng số tiền 214.000.000đ mà M chuyển bảng lô, đề cho Hương là 2.140.000đ, nhưng M và Hương chưa thanh toán.

Tại biên bản kiểm tra điện thoại của Trần Hữu S, Biên bản kiểm tra điện thoại của Bùi Thị M còn lưu giữ tin nhắn của Sơn cho M các con số lô, đề có ghi số tiền tương ứng với số lô, đề.

Tại biên bản kiểm tra điện thoại của Hoàng Thị Lan H lưu giữ hình ảnh từ tài khoản Zalo của M chuyển bảng đề cho Hương với tổng số tiền là 214.000.000đ.

Với nội dung trên, tại Bản án sơ thẩm số: 05/2018/HS-ST ngày 08/01/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã áp dụng điểm b khoản 2 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Bùi Thị M 30 tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giam từ ngày 27/3/2017 đến ngày 03/5/2017.

Bản án còn xử phạt bị cáo Hoàng Thị Lan H 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng. Ngoài ra Bản án còn xử lý tang vật, nghĩa vụ nộp án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 11/01/2018 bị cáo Bùi Thị M có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và trình bày: Do hoàn cảnh khó khăn, không có công ăn việc làm nên đã bán số đề để kiếm sống dẫn đến vi phạm pháp luật; trong quá trình điều tra, xét xử đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, lần đầu phạm tội, ở địa phương bản thân và gia đình luôn tham gia đóng góp ủng hộ người nghèo và đồng bào bị bão lụt, tham gia các phong trào của địa phương; bố chồng bị cáo là ông Mai Xuân Ch mẹ chồng bà Nguyễn Thị S và bố đẻ là ông Bùi Văn N là những người có công với nước nên được tặng thưởng nhiều huân chương và bằng khen; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu: Sau khi phân tích đánh giá tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo thấy cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội đánh bạc theo khoản 2 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng pháp luật và xử phạt bị cáo 30 tháng tù là phù hợp; tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình tình tiết bố mẹ chồng và bố bị cáo được tặng thưởng huân chương. Tuy nhiên, do số lượng tiền bị cáo tham gia đánh bạc rất lớn nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo để cho bị cáo được hưởng án treo. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Bùi Thị M khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Bản án sơ thẩm đã quy kết; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận, ngày 27/3/2017 Bùi Thị M nhận đánh lô, đề

với Trần Hữu S với số tiền là 923.000.000đ. Hành vi đó của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”. Do đó cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử bị cáo về tội “Đánh bạc” là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến trật tự công cộng; tuy nhận thức được việc mua, bán lô, đề là không được phép, vi phạm pháp luật; nhưng vì lợi nhuận, để nhanh có tiền bị cáo đã bất chấp, sẵn sàng thực hiện hành vi phạm tội;

[3] Xét kháng cáo của bị cáo thấy rằng: Khi xét xử cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; xác định số tiền bị cáo và Trần Hữu S đánh bạc là 2.273.000.000đ. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm chỉ quy kết bị cáo đánh bạc với số tiền 923.000.000đ là có lợi cho bị cáo. Ngoài ra cấp sơ thẩm đã xem xét đến tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để xử phạt bị cáo mức án 30 tháng tù là có căn cứ. Tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình tình tiết mới bố mẹ chồng và bố bị cáo được tặng huân chương, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, không phải là tình tiết giảm nhẹ đặc biệt; hơn nữa, số tiền bị cáo tham gia đánh bạc rất lớn nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo; đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đề nghị không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm là có căn cứ.

[4] Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Thị M; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2018/HS-ST ngày 08/01/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; phạt bị cáo Bùi Thị M 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án; nhưng được trừ thời gian đã tạm giam từ ngày 27/3/2017 đến ngày 03/5/2017.

Về án phí: Bị cáo Bùi Thị M phải nộp 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm số 05/2018/HS-ST ngày 08/01/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKS cấp cao Hà Nội;
- VKS tỉnh Quảng Ninh;
- PV27; PC81 công an Quảng Ninh;
- Tòa án tỉnh Quảng Ninh;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo (theo địa chỉ);
- Lưu: HS; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Thái Duy Nhiệm